TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ	*Sa Đéc, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà 15C, Khóm H, Phường M, Thành phố S, Đồng Tháp

Bị đơn: Chị Châu Kiều N, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số nhà 2/4, Khóm M, Phường M, Thành phố S, Đồng Tháp.

Tạm trú: Số nhà 160, Khóm M, Phường B, Thành phố S, Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thanh T và chị Châu Kiều N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Lê Thanh T và chị Châu Kiều N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con, anh T và chị N thỏa thuận:

- Anh Lê Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Lê Thanh T1, sinh ngày 25/02/2014. Hiện cháu T1 đang sống với anh T.

- Anh Lê Thanh T không yêu cầu chị Châu Kiều N cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Châu Kiều N có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Thanh T và chị Châu Kiều N mỗi người nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Anh T tự nguyện nộp thay án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) cho chị N. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp ngày 16/01/2017, theo biên lai thu số 01373 được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, anh Tâm được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPSĐ;
- Chi cục THADS TPSĐ
- UBND Phường M, TPSĐ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mộng Thúy